

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT
VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018	14 - 48

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 bao gồm Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003850 ngày 05 tháng 3 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội chấp nhận thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 13 lần, trong đó, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 13 ngày 02 tháng 10 năm 2018 về việc thay đổi vốn điều lệ và bổ sung ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : 0243 827 1620
- Fax : 0243 827 1068

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Bán buôn thực phẩm, chi tiết: Bán buôn phụ gia thực phẩm;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: Cho thuê nhà xưởng;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;
- Sản xuất thiết bị điện khác, chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện;
- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu, chi tiết: Sản xuất máy móc, dụng cụ cơ khí;
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh, chi tiết: Sản xuất các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo;
- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ, chi tiết: Sản xuất các mặt hàng phân bón;
- Sản xuất sắt, thép, gang; chi tiết: Sản xuất các mặt hàng sắt, thép;
- Sản xuất kim loại màu và kim loại quý, chi tiết: Sản xuất các mặt hàng kim loại màu;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: Buôn bán các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo, phân bón; Buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại, chi tiết: Buôn bán sắt, thép, kim loại màu;
- Sản xuất hoá chất cơ bản, chi tiết: Sản xuất nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
- Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: Khai thác, thăm dò và chế biến khoáng sản;
- Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật;

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Quảng cáo;
- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận;
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
- Hoạt động của các cơ sở thể thao;
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên;
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Đào Hữu Huyền	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Vũ Nhất Tâm	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Vũ Quốc Tuấn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Đào Hữu Duy Anh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Văn Kiên	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Vũ Minh Thuyết	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Vũ Văn Ngọ	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 4 năm 2018
Ông Nguyễn Tiến Khang	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 05 tháng 4 năm 2018

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Đào Hữu Huyền	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2010
Ông Đào Hữu Duy Anh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 3 năm 2013
Ông Phạm Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2015

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Đào Hữu Huyền (bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2010).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

Ngày 11 tháng 3 năm 2019

Số: 2.0138/19/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 11 tháng 3 năm 2019, từ trang 07 đến trang 48, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Hoàng Đức - Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0368-2018-008-1

Trần Kim Anh - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1907-2018-008-1

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2019



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		2.135.742.164.879	370.850.867.908
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	274.286.866.922	82.619.005.501
1. Tiền	111		19.461.935.415	4.519.005.501
2. Các khoản tương đương tiền	112		254.824.931.507	78.100.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		245.600.000.000	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	245.600.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		749.598.412.173	239.491.281.510
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	708.965.080.418	143.666.568.111
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	32.006.316.867	10.713.779.589
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	8.627.014.888	85.110.933.810
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		796.639.449.816	34.560.786.867
1. Hàng tồn kho	141	V.6	796.639.449.816	34.560.786.867
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		69.617.435.968	14.179.794.030
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	5.989.641.854	2.247.558.302
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		62.622.272.572	11.932.235.728
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	1.005.521.542	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		2.594.254.229.062	515.580.109.821
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		2.326.983.106.012	36.037.474.136
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	2.213.982.708.033	35.824.001.914
<i>Nguyên giá</i>	222		3.223.957.800.810	124.559.670.931
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(1.009.975.092.777)	(88.735.669.017)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	113.000.397.979	213.472.222
<i>Nguyên giá</i>	228		128.545.311.819	265.000.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(15.544.913.840)	(51.527.778)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		178.013.986.690	10.533.086.893
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	178.013.986.690	10.533.086.893
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	439.281.940.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	439.281.940.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		89.257.136.360	29.727.608.792
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	83.880.304.891	29.727.608.792
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269	V.11	5.376.831.469	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		4.729.996.393.941	886.430.977.729

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		1.564.572.904.360	220.236.772.549
I. Nợ ngắn hạn	310		1.564.572.904.360	220.236.772.549
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	205.790.639.444	67.796.926.344
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	22.664.128.953	1.259.270.207
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	29.321.633.129	12.433.958.604
4. Phải trả người lao động	314		70.342.283.407	11.375.006.917
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	18.696.168.208	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	6.389.712.461	103.495.488.165
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16	1.133.082.225.435	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	78.286.113.323	23.876.122.312
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

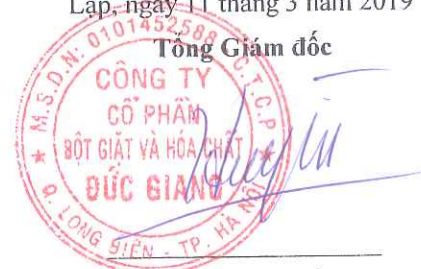
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		3.165.423.489.581	666.194.205.180
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.18	3.165.423.489.581	666.194.205.180
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		1.078.038.110.000	500.088.750.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.078.038.110.000	500.088.750.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1.786.667.372.400	1.072.000.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		(1.113.960.026.039)	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(8.730.000)	(8.730.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		378.470.671.196	105.260.859.718
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		913.544.702.717	59.781.325.462
- LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		46.215.673.228	59.781.325.462
- LNST chưa phân phối của Công ty con (PAC)			(2.454.216.432)	
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		869.783.245.921	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		122.671.389.307	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		4.729.996.393.941	886.430.977.729

Lập, ngày 11 tháng 3 năm 2019

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Hoàng Thúy Hà

Đào Thị Mai

Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	6.091.508.717.156	626.134.103.856
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	1.368.505.137	543.306.233
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		6.090.140.212.019	625.590.797.623
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	4.727.807.758.080	509.441.273.561
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		1.362.332.453.939	116.149.524.062
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	47.451.813.183	90.281.830.816
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	56.130.010.206	550.925.252
Trong đó: chi phí lãi vay	23		25.578.448.873	-
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	VI.6	(2.126.546.311)	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.7	341.857.107.384	50.965.237.400
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8	81.391.231.497	14.714.254.392
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		928.279.371.724	140.200.937.834
12. Thu nhập khác	31	VI.9	2.735.796.347	235.128.788
13. Chi phí khác	32	VI.10	24.406.039.891	297.112.524
14. Lợi nhuận khác	40		(21.670.243.544)	(61.983.736)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		906.609.128.180	140.138.954.098
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		33.802.110.194	11.742.436.498
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		872.807.017.986	128.396.517.600
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		869.783.245.921	128.396.517.600
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		3.023.772.065	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	12.389	2.466
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.11	12.389	2.466

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 11 tháng 3 năm 2019

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		906.609.128.180	140.138.954.098
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8,V.9	212.462.715.808	10.800.349.139
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4,VI.5	671.391.167	123.561.885
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(16.979.719.806)	(90.102.594.922)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	25.578.448.873	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		1.128.341.964.222	60.960.270.200
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(568.085.480.245)	(101.503.063.864)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(762.078.662.949)	(3.358.504.611)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		1.025.174.012.990	47.099.362.869
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(57.894.779.651)	(30.610.991.739)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(24.871.752.347)	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(35.505.245.288)	(10.595.155.757)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		(93.276.934.864)	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.17	(47.672.046.845)	(4.693.872.375)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		564.131.075.023	(42.701.955.277)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(402.857.780.179)	(7.996.351.607)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	254.545.455
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(245.600.000.000)	(10.390.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	129.999.069.625
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		12.018.312.871	1.035.927.284
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(636.439.467.308)	112.903.190.757

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay		Năm trước	
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính						
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	V.18	(268.150.000)		-	
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-		-	
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.16	3.095.117.794.356		-	
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.16	(2.830.862.368.774)		(7.565.026.550)	
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-		-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-		-	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		263.987.275.582		(7.565.026.550)	
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		191.678.883.297		62.636.208.930	
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	82.619.005.501		19.982.463.983	
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(11.021.876)		332.588	
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	274.286.866.922		82.619.005.501	

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 11 tháng 3 năm 2019

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: sản xuất, buôn bán vật liệu và các mặt hàng hóa chất.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Tập đoàn

5a. Thông tin về tái cấu trúc tập đoàn

Mua công ty con - Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai

Ngày 12 tháng 9 năm 2018, Công ty đã phát hành 57.794.936 cổ phiếu cho cổ đông của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai (Công ty liên kết) để hoán đổi lấy 57.794.936 cổ phần tương đương 57,92% phần sở hữu tại Công ty này (Xem thuyết minh V.18). Sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu hoán đổi, Công ty sở hữu 100% vốn của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai và chuyển công ty liên kết thành công ty con. Ngày 01 tháng 10 năm 2018, Công ty con đã chuyển đổi hình thức sở hữu từ Công ty Cổ phần sang Công ty TNHH MTV theo GCNĐKDN sửa đổi số 5300299830.

Nghiệp vụ này được xác định là hợp nhất kinh doanh dưới sự kiểm soát chung, vì cả Công ty mẹ và Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai (“DLC”) đều chịu sự kiểm soát chung của một nhóm cổ đông. Theo đó, DLC được hợp nhất vào báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo phương pháp cộng giá trị ghi sổ (xem thuyết minh IV.12). Khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ thuần so với giá phí hợp nhất kinh doanh, số tiền 1.040.308.913.408 VND, được trình bày như một khoản phụ trội hợp nhất ở chỉ tiêu “Vốn khác” trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (xem thuyết minh V.18).

Chi tiết về giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả của công ty con (Bao gồm Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai (“DLC”) và Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ (“DDC”) - con của DLC) tại ngày mua là ngày 12 tháng 9 năm 2018 (ngày phát hành cổ phiếu hoán đổi) và phụ trội do hợp nhất kinh doanh được xác định như sau:

	DLC	DDC	Số tiền (VND)
Tài sản	3.270.695.422.463	105.632.048.046	3.376.327.470.509
Tiền và các khoản tương đương tiền	151.306.931.169	188.619.036	151.495.550.205
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	49.600.000.000		49.600.000.000
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	534.442.474.431	8.307.853.003	542.750.327.434
Trả trước cho người bán ngắn hạn	18.470.635.232	9.102.045.370	27.572.680.602
Phải thu ngắn hạn khác	2.680.074.207		2.680.074.207

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	DLC	DDC	Số tiền (VND)
Hàng tồn kho	469.837.929.988	270.013.864	470.107.943.852
Chi phí trả trước ngắn hạn	242.493.022	366.145.826	608.638.848
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	44.529.992.391		44.529.992.391
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	403.971.996		403.971.996
Tài sản cố định hữu hình	1.795.845.590.902	58.449.144.541	1.854.294.735.443
Tài sản cố định vô hình	115.758.216.606		115.758.216.606
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	18.092.277.123		18.092.277.123
Đầu tư vào công ty con	42.000.000.000		42.000.000.000
Chi phí trả trước dài hạn	27.484.835.396	28.948.226.406	56.433.061.802
Nợ phải trả	1.375.102.334.339	5.359.060.977	1.380.461.395.316
Phải trả người bán ngắn hạn	224.145.901.954	1.932.331.883	226.078.233.837
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14.636.059.491		14.636.059.491
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	35.901.762.209	274.778.906	36.176.541.115
Phải trả người lao động	43.228.689.300	667.550.000	43.896.239.300
Chi phí phải trả ngắn hạn	16.067.094.236		16.067.094.236
Phải trả ngắn hạn khác	201.272.735.774	30.132.842	201.302.868.616
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	714.241.615.749		714.241.615.749
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	97.748.808.149	2.454.267.346	100.203.075.495
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	27.859.667.477		27.859.667.477
Giá trị hợp lý của tài sản thuần (a)	1.895.593.088.124	100.272.987.069	1.995.866.075.193
Giá phí hợp nhất kinh doanh (b)	2.785.094.822.400	60.000.000.000	2.845.094.822.400
Phụ trội hợp nhất [(b) - (a)]	889.501.734.276	(40.272.987.069)	849.228.747.207
Trong đó:			
<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>255.252.931.821</i>	<i>9.478.347.011</i>	<i>264.731.278.832</i>
<i>Vốn khác của chủ sở hữu</i>	<i>1.144.754.666.097</i>	<i>(30.794.640.058)</i>	<i>1.113.960.026.039</i>

Mua công ty con - Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai đã mua thêm 1.076.852 cổ phần của Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam, với giá mua 10.200 VND/cổ phần, nâng tỷ lệ sở hữu từ 46,69% lên 51% và chuyển công ty này từ công ty liên kết thành Công ty con của Tập đoàn.

Chi tiết về giá trị hợp lý của các tài sản và nợ phải trả của Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam vào ngày mua là ngày 18 tháng 9 năm 2018 và lợi thế thương mại như sau:

	Số tiền (VND)
Tài sản	559.752.992.722
Tiền và các khoản tương đương tiền	4.391.880.984
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	715.913.000
Trả trước cho người bán ngắn hạn	21.735.595.658
Phải thu ngắn hạn khác	19.316.993
Hàng tồn kho	106.465.926.610
Chi phí trả trước ngắn hạn	1.097.977.658
Thuế GTGT được khấu trừ	6.382.577.089
Tài sản cố định	309.967.790.591
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	101.125.883.540
Chi phí trả trước dài hạn	7.850.130.599

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Số tiền (VND)
Nợ phải trả	315.565.770.023
Phải trả người bán ngắn hạn	169.362.288.760
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	20.822.660
Phải trả người lao động	1.581.812.775
Chi phí phải trả ngắn hạn	2.715.483.960
Phải trả ngắn hạn khác	950.576.546
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	140.934.785.322
Giá trị hợp lý của tài sản thuần	244.187.222.699
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	119.647.617.242
Giá trị hợp lý của tài sản thuần được mua (a)	124.539.605.457
Giá phí hợp nhất kinh doanh (b)	130.054.304.400
Lợi thế thương mại [(b) - (a)]	5.514.698.943
Tiền chi thuần để mua Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam:	
Trả bằng tiền	10.983.890.400
Tiền và các khoản tương đương tiền của công ty con tại ngày mua	(3.742.379.497)
Tiền chi thuần	7.241.510.903

Giá trị hợp lý

Giá trị hợp lý của các tài sản và nợ phải trả của các công ty con tại ngày mua đang được tạm xác định bằng giá sổ sách, do Tập đoàn chưa có điều kiện để thực hiện việc xác định giá trị hợp lý.

5b. Danh sách các Công ty con được hợp nhất Công ty con trực tiếp

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Khu Công nghiệp Tăng Loóng, Thị Trấn Tăng Loóng, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai	Sản xuất công nghiệp	100%	42,08%	100%	42,08%

Công ty con gián tiếp

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ ^(*)	Lô CN5.3K, KCN Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Hải Phòng	Kinh doanh kho bãi và lưu giữ hàng hóa	100%	59,46%	100%	59,46%
Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam ^(*)	Khu Công nghiệp Tăng Loóng, Thị Trấn Tăng Loóng, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai	Sản xuất, chế biến, kinh doanh phốt pho vàng và các sản phẩm khác có nguồn gốc từ phốt pho vàng và Apatit, Axit phốt pho ríc	51%	0%	51%	0%

^(*) Là Công ty con của Công ty con – Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Lào Cai.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước không so sánh được với số liệu của năm nay do đây là năm tài chính đầu tiên Tập đoàn lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Thông tin so sánh được lấy theo Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Công ty mẹ.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Tập đoàn có 1873 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 314 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Tập đoàn áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một năm tài chính và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

3. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Tập đoàn mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch Hà Nội (Ngân hàng Tập đoàn thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch Hà Nội (Ngân hàng Tập đoàn thường xuyên có giao dịch).

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

5. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Tập đoàn có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tập đoàn nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

6. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu là chi phí công cụ dụng cụ, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định và tiền thuê đất trả trước. Các chi phí trả trước này được phân bổ thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 12 tháng.



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Tập đoàn đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 25
Máy móc và thiết bị	2 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 - 8
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 6

10. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng theo thời gian giao đất.

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 5 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Tập đoàn) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

12. Hợp nhất kinh doanh, lợi thế thương mại và phụ trội hợp nhất

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm: giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày nắm giữ quyền kiểm soát.

Đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh qua nhiều giai đoạn, giá phí hợp nhất kinh doanh được tính là tổng của giá phí khoản đầu tư tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con cộng với giá phí khoản đầu tư của những lần trao đổi trước đã được đánh giá lại theo giá trị hợp lý tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con. Chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát Tập đoàn không có ảnh hưởng đáng kể với công ty con và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp giá gốc. Nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát, Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu thì phần chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh và phần chênh lệch giữa giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận trực tiếp vào khoản mục "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất năm tài chính.

Phần chênh lệch cao hơn của giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và nợ tiềm tàng được ghi nhận tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con vượt quá giá phí hợp nhất kinh doanh thì phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm. Khi có bằng chứng cho thấy lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ thì số phân bổ trong năm là số tổn thất phát sinh.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu được xác định trên cơ sở tỷ lệ của các cổ đông không kiểm soát trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng được ghi nhận.

Lợi thế thương mại không được ghi nhận cho nghiệp vụ hợp nhất kinh doanh các công ty cùng dưới sự kiểm soát chung, là một nghiệp vụ hợp nhất kinh doanh trong đó tất cả các công ty được đồng kiểm soát bởi cùng một đối tượng hoặc một nhóm các đối tượng. Một công ty có thể chịu sự kiểm soát bởi một cá nhân hoặc một nhóm cá nhân theo một thỏa thuận. Chênh lệch giữa giá phí đầu tư của bên mua và giá trị tài sản thuần của bên bán được trình bày riêng biệt như một khoản phụ trội trong nguồn vốn chủ sở hữu (trình bày trên chỉ tiêu "Vốn khác của chủ sở hữu").

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Nếu việc hợp nhất kinh doanh liên quan đến các công ty hoặc doanh nghiệp dưới dạng kiểm soát chung, phương pháp cộng giá trị sổ sách được áp dụng như sau:

- Tài sản và nợ phải trả của các công ty được hợp nhất theo giá trị ghi sổ;
- Không có lợi thế thương mại mới phát sinh từ giao dịch hợp nhất kinh doanh;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất phản ánh kết quả hoạt động của các doanh nghiệp hợp nhất cho cả kỳ kế toán năm, bất kể thời điểm phát sinh nghiệp vụ hợp nhất.

13. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

14. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Vốn khác của chủ sở hữu

Vốn khác của chủ sở hữu trình bày phần phụ trội do hợp nhất kinh doanh giữa các đơn vị cùng chịu sự kiểm soát chung của một nhóm cổ đông, được xác định là phần chênh lệch giữa giá trị ghi sổ thuần của công ty con được mua so với giá phí hợp nhất kinh doanh.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục "Thặng dư vốn cổ phần".

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

15. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

16. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức được chia

Cổ tức được chia được ghi nhận khi Tập đoàn được quyền nhận cổ tức từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

17. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu là hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính hợp nhất của năm nay.
- Nếu khoản trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính hợp nhất của năm sau.

18. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay. Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

19. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

20. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

21. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

22. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	3.216.654.124	515.328.809
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	16.245.281.291	4.003.676.692
Các khoản tương đương tiền (Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng)	<u>254.824.931.507</u>	<u>78.100.000.000</u>
Cộng	<u>274.286.866.922</u>	<u>82.619.005.501</u>

2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Là khoản tiền gửi có kỳ hạn từ trên 3 tháng đến 12 tháng.

Khoản tiền gửi có kỳ hạn của Công ty TNHH MTV Đức Giang Lào Cai tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai, số tiền 83.300.000.000 VND, được sử dụng để cầm cố đảm bảo khoản vay tại cùng Ngân hàng.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>4.177.515.773</i>	-
Công ty TNHH Văn Minh	4.177.515.773	
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>704.787.564.645</i>	<i>143.666.568.111</i>
Chemtrade Phosphorus Specialties L.L.C	75.622.658.933	
Agrifields DMCC	115.891.416.162	
Các khách hàng khác	<u>513.273.489.550</u>	<u>143.666.568.111</u>
Cộng	<u>708.965.080.418</u>	<u>143.666.568.111</u>

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho các bên liên quan</i>		
<i>Trả trước cho các người bán khác</i>	<i>32.006.316.867</i>	<i>10.713.779.589</i>
Ban quản lý dự án giải phóng mặt bằng và tái định cư Tầng Loỏng	4.103.948.410	
Weixian (Nanjing) Science Technology Co.,Ltd	8.353.034.004	6.847.273.375
Công ty TNHH Vật tư Thiết bị Tuấn Long		1.086.700.000
Các nhà cung cấp khác	<u>19.549.334.453</u>	<u>2.779.806.214</u>
Cộng	<u>32.006.316.867</u>	<u>10.713.779.589</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các bên liên quan</i>			83.981.054.000	
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai - Cổ tức được chia			83.981.054.000	
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	8.627.014.888		1.129.879.810	
Lãi tiền gửi ngân hàng dự thu	5.806.461.379		845.054.444	
Ký cược, ký quỹ	31.750.000		31.750.000	
Tạm ứng	1.599.059.399		213.371.574	
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	1.189.744.110		39.703.792	
Cộng	8.627.014.888		85.110.933.810	

6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	431.390.953.522		15.671.563.248	
Công cụ, dụng cụ	27.722.305		27.136.854	
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	20.280.758.655			
Thành phẩm	344.940.015.334		18.862.086.765	
Cộng	796.639.449.816		34.560.786.867	

Toàn bộ giá trị hàng tồn kho tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai có giá trị ghi sổ là 669.776.236.749 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng. (Xem thuyết minh số V.17).

Toàn bộ giá trị hàng tồn kho tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam có giá trị ghi sổ là 74.735.941.801 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội. (Xem thuyết minh số V.17).

7. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn

7a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	1.304.178.608	1.646.015.152
Chi phí vận chuyển	2.958.381.217	
Chi phí công cụ dụng cụ	1.180.228.571	
Chi phí khác	546.853.458	601.543.150
Cộng	5.989.641.854	2.247.558.302

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí thuê đất	28.096.067.249	171.891.791
Chi phí công cụ dụng cụ	9.316.361.077	
Chi phí thuê sân tập cho đội bóng chuyên	-	910.000.000
Tiền thuê lại đất phục vụ dự án xây nhà máy khu Phố Nối – Hưng Yên (*)	28.600.000.000	28.600.000.000
Chi phí trả trước khác phục vụ dự án xây dựng nhà máy khu Phố Nối – Hưng Yên	17.867.876.565	45.717.001
Cộng	83.880.304.891	29.727.608.792

(*) Tiền thuê đất có thời gian thuê đã trả trước là 36 năm (từ năm 2017 đến năm 2053), sẽ phân bổ khi nhà máy Hưng Yên đi vào hoạt động.

8. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	15.212.865.330	52.760.387.005	56.190.432.927	395.985.669	124.559.670.931
Tăng do hợp nhất kinh doanh	1.624.644.406.704	1.173.863.778.727	74.010.492.817	1.719.932.127	2.874.238.610.375
Mua trong năm	386.748.000	26.309.760.114	10.677.886.382	8.168.818.184	45.543.212.680
Đầu tư XDCB hoàn thành	106.340.315.727	73.914.653.469	2.216.065.940	45.771.688	182.516.806.824
Thanh lý, nhượng bán	-	(2.900.500.000)	-	-	(2.900.500.000)
Số cuối năm (*)	1.746.584.335.761	1.323.948.079.315	143.094.878.066	10.330.507.668	3.223.957.800.810
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	57.773.351.145	214.062.652.202	19.225.819.135	931.485.669	291.993.308.151
Chờ thanh lý					
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	13.260.296.675	46.107.966.692	28.971.419.981	395.985.669	88.735.669.017
Tăng do hợp nhất kinh doanh	286.024.002.696	400.454.142.148	22.551.129.951	946.809.546	709.976.084.341
Khấu hao trong năm	94.970.654.967	102.084.064.247	14.943.486.857	420.343.070	212.418.549.141
Thanh lý, nhượng bán	-	(1.155.209.722)	-	-	(1.155.209.722)
Số cuối năm	394.254.954.338	547.490.963.365	66.466.036.789	1.763.138.285	1.009.975.092.777
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	1.952.568.655	6.652.420.313	27.219.012.946		35.824.001.914
Số cuối năm	1.352.329.381.423	776.457.115.950	76.628.841.277	8.567.369.383	2.213.982.708.033

Trong đó:

Tạm thời chưa sử dụng

Đang chờ thanh lý

(*) Các tài sản cố định có nguyên giá 472.065.680.387 VND của Công ty Cổ phần Phốt Pho Apatit Việt Nam đang được tạm tăng theo giá trị đã tập hợp được đến thời điểm 31 tháng 8 năm 2018 đối với lô 1 và 31 tháng 11 năm 2018 đối với lô 2, chưa có phê duyệt quyết toán chính thức của cấp có thẩm quyền. Giá trị này có thể thay đổi khi phê duyệt quyết toán chính thức.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Một số tài sản cố định hữu hình của Công ty TNHH MTV Hóa Chất Đức Giang Lào Cai có giá trị còn lại theo sổ sách là 1.655.508.088.844 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Sở Giao dịch (Xem thuyết minh số V.17).

Một số tài sản cố định hữu hình của Công ty mẹ có giá trị còn lại theo sổ sách là 8.658.023.100 VND đã được thế chấp, cầm cố để đảm bảo cho các khoản vay của Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch Hà Nội với số dư nợ gốc và tiền lãi cùng các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ số nợ gốc này tối đa là 600.000.000.000 VND.

9. Tài sản cố định vô hình

	<u>Quyền sử dụng đất</u>	<u>Chương trình phần mềm máy tính</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá			
Số đầu năm		265.000.000	265.000.000
Tăng do hợp nhất kinh doanh	127.499.472.819	780.839.000	128.280.311.819
Số cuối năm	127.499.472.819	1.045.839.000	128.545.311.819
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng			
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm		51.527.778	51.527.778
Tăng do hợp nhất kinh doanh	12.177.822.958	344.272.255	12.522.095.213
Khấu hao trong năm	2.796.014.240	175.276.609	2.971.290.849
Số cuối năm	14.973.837.198	571.076.642	15.544.913.840
Giá trị còn lại			
Số đầu năm		213.472.222	213.472.222
Số cuối năm	112.525.635.621	474.762.358	113.000.397.979
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời không sử dụng			
Đang chờ thanh lý			

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Tăng do hợp nhất kinh doanh	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển vào chi phí trong năm	Số cuối năm
Xây dựng cơ bản dở dang	10.533.086.893	331.502.883.709	338.774.639.998	(492.482.396.335)	(10.314.227.575)	178.013.986.690
Chi phí khai thác mỏ quặng Apatit ⁽ⁱ⁾	9.191.957.389					9.191.957.389
Công trình nhà máy Hưng Yên ⁽ⁱⁱ⁾			126.051.872.879			126.051.872.879
Công trình nhà máy Apatit Lào Cai ⁽ⁱⁱⁱ⁾		101.125.883.540	89.993.381.114	(162.100.090.876)	(4.646.429.468)	24.372.744.310
Công trình khác	1.341.129.504	18.092.277.123	21.294.069.158	(20.416.715.948)	(1.913.347.725)	18.397.412.112
Sửa chữa lớn tài sản cố định			402.132.350		(402.132.350)	
Cộng	10.533.086.893	331.502.883.709	339.176.772.348	(492.482.396.335)	(10.716.359.925)	178.013.986.690

(i) Dự án khai thác mỏ Apatit tại xã Quảng Kim và xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Tổng mức đầu tư dự kiến là 100.000.000.000 VND. Hiện tại, Công ty đã hoàn thành công tác đánh giá trữ lượng tài nguyên, chưa hoàn thành thủ tục xin cấp giấy phép khai thác.

(ii) Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất các loại chất tẩy rửa, hóa chất phục vụ ngành tẩy rửa, hóa chất tinh khiết theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ngày 27 tháng 02 năm 2017; tại Lô đất L4, KCN dệt may Phố Nối B, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên với tổng mức đầu tư là 210.000.000.000 VND. Thời gian xây dựng dự kiến thực hiện dự án trong vòng 24 tháng kể từ ngày nhận Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

(iii) Công trình Nhà máy Nhiệt điện Đức Giang – Lào Cai 2x50MW tại KCN Tăng Loàng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai với tổng mức đầu tư 2.011.290 triệu VND (tương đương 88.720.378,17 USD); thời gian xây dựng dự kiến 24 tháng từ ngày khởi công quý II năm 2017.

11. Lợi thế thương mại

Là lợi thế thương mại phát sinh do quá trình hợp nhất kinh doanh Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam, chi tiết như sau:

	Nguyên giá	Số đã phân bổ	Giá trị còn lại
Số đầu năm			
Tăng do hợp nhất kinh doanh	5.514.698.943		5.514.698.943
Phân bổ trong năm		(137.867.474)	(137.867.474)
Số cuối năm	5.514.698.943	(137.867.474)	5.376.831.469

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**12. Phải trả người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<i>1.998.511.241</i>	<i>51.261.443.314</i>
Công ty TNHH MTV Hoá chất Đức Giang Lào Cai	-	46.095.543.724
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ	-	3.607.816.811
Công ty TNHH Văn Minh	1.998.511.241	1.558.082.779
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<i>203.792.128.203</i>	<i>16.535.483.030</i>
Ho Tung Chemical Corp	12.087.641.748	
Công ty Mậu dịch Kinh tế đối ngoại Hà Khẩu – Trung Quốc	31.442.235.282	
Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát	19.364.353.209	
Các nhà cung cấp khác	140.897.897.964	16.535.483.030
Cộng	<u>205.790.639.444</u>	<u>67.796.926.344</u>

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước của các bên liên quan</i>		
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>	<i>22.664.128.953</i>	<i>1.259.270.207</i>
Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu An An	4.292.000.000	
Công ty Cổ phần Lương thực Vật tư Nông nghiệp Nghệ An	15.099.000.000	
Các khách hàng khác	3.273.128.953	1.259.270.207
Cộng	<u>22.664.128.953</u>	<u>1.259.270.207</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm			Tăng do hợp nhất kinh doanh			Số phát sinh trong năm			Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Phải nộp	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	GTGT được hoàn	Thuế được hoàn bằng tiền	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	-	262.807.416	-	-	27.273.999.120	(27.285.535.834)	-	-	251.270.702	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	-	18.546.134	-	126.536.749.220	(126.536.749.220)	-	18.546.134	-	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	-	-	286.933.880	131.072.294.310	(133.438.382.443)	-	1.745.992.453	-	907.029.560
Thuế thu nhập doanh nghiệp	12.036.282.998	-	33.613.175.445	-	-	33.802.110.194	(35.505.245.288)	(18.644.213.155)	-	25.302.110.194	-
Thuế thu nhập cá nhân	397.675.606	-	2.321.380.914	-	-	15.445.780.637	(14.226.286.962)	(170.297.962)	-	3.768.252.233	-
Tiền thuế đất	-	-	-	-	98.491.982	3.427.179.832	(3.427.179.832)	-	-	-	98.491.982
Các loại thuế khác	-	-	-	-	-	61.486.688	(61.486.688)	-	-	-	-
Cộng	12.433.958.604	403.971.996	36.197.363.775	403.971.996	337.619.600.001	(340.480.866.267)	(18.814.511.117)	1.764.538.587	29.321.633.129	1.005.521.542	1.005.521.542

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Doanh thu bán hàng xuất khẩu 0%
- Doanh thu bán hóa chất theo danh mục 5%
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong nước 10%

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các công ty trong Tập đoàn được hưởng các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

Các khoản ưu đãi thuế tại Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang – Lào Cai

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 12121000099 ngày 14 tháng 7 năm 2008 do Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai cấp, theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh với thuế suất 10% trong 15 năm kể từ khi dự án sản xuất Phốt pho (lò sản xuất Phốt pho số 1) đi vào hoạt động (từ năm 2009 đến năm 2023), được miễn thuế trong 4 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án (từ năm 2010 đến năm 2013) và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo (kể từ năm 2014 đến năm 2022).

Dự án mở rộng lò Phốt pho số 2, thu nhập từ dự án này được Công ty áp dụng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đầu tư đang hoạt động (lò phốt pho số 1) cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm) theo quy định tại điều 13 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Dự án đầu tư thêm dây chuyền sản xuất decalcium phốt phát, supe lân, map. Thu nhập từ dự án này phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10%, được miễn thuế 4 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án (từ năm 2015 đến năm 2018) và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo (từ năm 2019 đến năm 2027) theo quy định tại khoản 5 điều 18 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 121210000360 ngày 05 tháng 10 năm 2012 do Ủy ban Nhân dân Tỉnh Lào Cai cấp, dự án Nhà máy Sản xuất axit photphoric trích ly 100.000 tấn/năm và phân lân giàu (TSP) 100.000 tấn/năm (nhận từ Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai) được hưởng các ưu đãi theo Luật đầu tư năm 2005. Theo đó, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động kinh doanh với thuế suất thuế 10% trong 15 năm kể từ khi dự án đi vào hoạt động từ năm 2014 đến năm 2029, được miễn thuế trong 04 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án (từ năm 2014 đến năm 2017) và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo (từ năm 2018 đến năm 2026). (Công ty đang thực hiện các thủ tục pháp lý điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư số 121210000360 ngày 05 tháng 10 năm 2012 do thay đổi thông tin nhà đầu tư).

Theo Quyết định chủ trương đầu tư (điều chỉnh thông tin nhà đầu tư) số 28/QĐ-BQL ngày 09 tháng 02 năm 2018 do Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai cấp, dự án Nhà máy Sản xuất axit photphoric thực phẩm và các muối phốt phát tại KCN Tăng Loàng (nhận từ Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thắng) được hưởng các ưu đãi theo Luật đầu tư năm 2014. Theo đó, Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính với thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong 15 năm kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 04 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án (từ năm 2016 đến năm 2019) và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo (từ năm 2020 đến năm 2028).

Thu nhập từ dự án sản xuất Silicate và thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các khoản ưu đãi thuế tại Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 2486541018 ngày 03 tháng 5 năm 2018 do Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai cấp, theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh với thuế suất 10% trong 15 năm kể từ khi dự án sản xuất phốt pho vàng đi vào hoạt động (từ năm 2018 đến năm 2032), được miễn thuế trong 4 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án (từ năm 2018 đến năm 2021) và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo (kể từ năm 2022 đến năm 2030).

Các khoản ưu đãi thuế tại Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ

Thu nhập từ Dự án kho chứa Hóa chất Đức Giang – Đình Vũ được áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong vòng 15 năm liên tục từ năm phát sinh doanh thu từ hoạt động ưu đãi thuế. Thu nhập từ dự án trên được miễn thuế 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo tính liên tục từ năm có thu nhập chịu thuế từ dự án. Năm 2018 là năm thứ ba, Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 54.312m² và 1.739,8m² đất đang sử dụng với mức thuê lần lượt là 3.245.177.454 VND/năm và 62.495.356 VND/năm theo quy định tại thông báo của cơ quan thuế.

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>		
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	18.696.168.208	
Chi phí lãi vay phải trả	706.696.526	
Chi phí tiền điện sản xuất	17.286.459.088	
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	703.012.594	
Cộng	18.696.168.208	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

16. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	-	19.915.320.000
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam - Cổ tức phải trả		19.915.320.000
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	6.389.712.461	83.580.168.165
Kinh phí công đoàn	834.174.411	513.893.269
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	28.152.645	3.795.917
Phải trả về cổ phần hóa	-	63.754.562
Tiền nhận đặt cọc xe	2.200.694.439	2.382.894.439
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	1.276.108.145	80.615.829.978
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	2.050.582.821	
Cộng	<u>6.389.712.461</u>	<u>103.495.488.165</u>

17. Vay ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay ngắn hạn bên liên quan</i>	136.050.303.195	
Ông Đào Hữu Duy Anh ⁽ⁱ⁾	136.050.303.195	
<i>Vay ngắn hạn ngân hàng</i>	997.031.922.240	
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Sở giao dịch ⁽ⁱⁱ⁾	193.669.336.282	
Ngân hàng HSBC - Chi nhánh Hà Nội ⁽ⁱⁱⁱ⁾	387.037.559.705	
Ngân hàng TMCP Quân đội Việt Nam ^(iv)	29.942.055.000	
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ^(v)	137.724.271.908	
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chiết khấu LC	47.071.125.000	
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành ^(vi)	196.669.862.145	
Vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ^(vii)	4.917.712.200	
Cộng	<u>1.133.082.225.435</u>	

(i) Khoản Công ty Cổ phần Phốt Pho Apatit Lào Cai vay không có tài sản đảm bảo của ông Đào Hữu Duy Anh theo hợp đồng số 0406/HĐ/VAPAC ngày 4 tháng 6 năm 2018 và phụ lục hợp đồng số 02-0406/HĐ/PAC ngày 30 tháng 6 năm 2018, tổng số tiền vay là 148.300.000.000, lãi suất tại thời điểm vay là 7%/năm và được điều chỉnh theo thành 6%/năm từ ngày 1 tháng 7 năm 2018, mục đích vay là để thanh toán chi phí đầu tư xây dựng nhà máy, không thực hiện cấp tín dụng đối với nhu cầu vốn của gói thầu EPC, thanh toán các khoản chi, chi phí trong quá trình đầu tư dự án.

(ii) Khoản Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Sở Giao dịch theo hợp đồng cấp tín dụng số KH1-180089/HĐCTD/DGL ngày 21/06/2018, hạn mức tối đa 600.000.000.000 VND, thời hạn rút vốn đến hết ngày 21 tháng 06 năm 2019, mục đích bổ sung vốn lưu động và tài trợ thương mại cho đơn vị, lãi suất thay đổi theo thời điểm nhận nợ.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Khoản vay được bảo đảm bằng Tài sản là các Quyền sử dụng đất của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty mẹ và máy móc thiết bị thuộc sở hữu Công ty mẹ, gồm toàn bộ máy móc thiết bị tại Trụ sở chính số 18/44 phố Đức Giang phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội; toàn bộ máy móc thiết bị tại Chi nhánh Công ty tại Bình Dương, khu công nghiệp Đồng An, xã Bình Hòa, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của Công ty mẹ là Tài sản gắn liền với đất và Quyền sử dụng đất (nếu đủ điều kiện pháp lý) thuộc sở hữu của Công ty mẹ tại Trụ sở chính.

Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai thế chấp toàn bộ máy móc thiết bị, tài sản trên đất và Quyền sử dụng đất thuộc nhà máy sản xuất Phốt pho vàng số 1 và số 2; toàn bộ máy móc thiết bị, tài sản trên đất và Quyền sử dụng đất hình thành trong tương lai từ vốn tự có và mọi nguồn vốn huy động thuộc dự án đầu tư nhà máy sản xuất Supe lân giàu TSP và nhà máy sản xuất phụ gia thức ăn gia súc DCP; toàn bộ máy móc thiết bị, tài sản trên đất hình thành trong tương lai từ vốn tự có và vốn vay thuộc dự án nhà máy sản xuất Axit Photphoric trích ly (WPA).

(iii) Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TNHH MTV HSBC - Chi nhánh Hà Nội theo các thỏa thuận, hợp đồng sau:

Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai vay theo thỏa thuận chung về tiện ích số VHN 150592 và bản sửa đổi ngày 09/07/2018, hạn mức cho vay hỗn hợp không vượt quá 15.000.000 USD hoặc VND tương đương, mục đích vay để bổ sung vốn lưu động phục vụ phương án kinh doanh của Công ty. Thời hạn vay được quy định cụ thể trên từng Giấy nhận nợ nhưng tối đa không quá 120 ngày kể từ ngày nhận nợ. Lãi suất vay được quy định theo từng Giấy nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo bằng các khoản phải thu và hàng hóa trong kho của công ty.

Công ty Cổ phần Phốt Phô Apatit Lào Cai vay theo hợp đồng số VHN 154322 ngày 30 tháng 11 năm 2018; tổng hạn mức tiện ích là 5.200.000 USD hoặc VND tương đương; mục đích để nhập khẩu và/hoặc mua trong nước nguyên vật liệu và/hoặc nhu cầu vốn lưu động khác, thanh toán các chi phí cho việc sản xuất hay quá trình chuẩn bị cho việc bán sản phẩm và được quy trực tiếp thành hàng hóa bán ra. Lãi suất tính lãi sẽ là lãi suất cụ thể do Ngân hàng xác định và thông báo cho Công ty sau khi giải ngân khoản vay. Khoản vay được đảm bảo bằng một bảo lãnh Công ty từ Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang với trị giá 5.200.000 USD kèm theo một bản chính hoặc bản sao có chứng thực của Nghị quyết Hội đồng Quản trị của bên bảo lãnh chấp nhận các điều khoản và điều kiện của bảo lãnh và ủy quyền người ký bảo lãnh; một bảo lãnh Công ty từ Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Lào Cai với trị giá 5.200.000 USD kèm theo một bản chính hoặc bản sao có chứng thực của Nghị quyết Hội đồng Quản trị của bên bảo lãnh chấp nhận các điều khoản và điều kiện của bảo lãnh và ủy quyền người ký bảo lãnh. Để đảm bảo cho hạn mức hỗn hợp, Công ty đồng ý cung cấp cho Ngân hàng Hợp đồng thế chấp hàng hóa trong kho của Công ty với trị giá ít nhất là 5.000.000 USD cho toàn bộ tiện ích được cấp và chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm do cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm liên quan cấp.

(iv) Khoản Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Quân đội theo hợp đồng tín dụng hạn mức ngày 12/02/2018 và Văn bản sửa đổi, bổ sung ngày 28/11/2018. Hạn mức tín dụng 200.000.000.000 VND. Mục đích vay để bổ sung vốn lưu động, mở LC và phát hành bảo lãnh thanh toán phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh phốt pho vàng, lãi suất quy định cụ thể theo từng khế ước nhận nợ. Tài sản đảm bảo là Giá trị hàng tồn kho luân chuyển của đơn vị hình thành trong tương lai từ vốn vay của Ngân hàng TMCP Quân đội tương đương với nghĩa vụ của khách hàng không thấp hơn 50 tỷ đồng.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (v) Khoản Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai (DLC) vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Lào Cai. Hạn mức cho vay là 250.000.000.000 VND, mục đích vay là bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của DLC. Thời hạn vay được quy định cụ thể trên từng giấy nhận nợ nhưng tối đa không quá 4 tháng, lãi suất cho vay của khoản nợ được ghi trên từng giấy nhận nợ. Lãi suất cho vay thông thường đối với đồng đô la Mỹ tại thời điểm kí hợp đồng là 4,5%/năm và chỉ có giá trị cho kì tính lãi đầu tiên đối với những khoản giải ngân tại ngày kí hợp đồng, lãi suất vay được điều chỉnh hàng tháng. Tài sản bảo đảm là Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng góp vốn của DLC tại Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ; Toàn bộ máy móc thiết bị thuộc dự án Nhà máy sản xuất axit thực phẩm và các muối photphat tại KCN Tăng Loàng, Hàng tồn kho luân chuyển hình thành từ vốn vay với tổng giá trị tối thiểu bằng tỷ lệ cấp tín dụng của ngân hàng so với các TCTD khác nhưng không thấp hơn 250 tỷ đồng mọi thời điểm; Quyền tài sản và giấy tờ có giá của DLC theo các hợp đồng thế chấp, cầm cố với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai.
- (vi) Khoản Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai (DLC) vay ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành theo hợp đồng tín dụng hạn mức ngày 13/06/2018. Hạn mức tín dụng hỗn hợp là 200.000.000.000 VND, thời hạn cấp hạn mức đến hết ngày 13 tháng 06 năm 2019, mục đích vay là bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của DLC và phát hành bảo lãnh trong nước, phát hành bảo lãnh tín dụng thư nhập khẩu L/C. Thời hạn vay được quy định cụ thể trên từng Hợp đồng cụ thể; Lãi suất cho vay được ghi trên từng Hợp đồng cụ thể theo chế độ lãi suất của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Khoản vay không có tài sản đảm bảo.
- (vi) Khoản Công ty mẹ vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Sở Giao dịch theo hợp đồng cấp tín dụng số 01.2017/HĐTĐK ngày 28 tháng 12 năm 2017. Hạn mức tín dụng 50.000.000.000 VND. Mục đích vay để bổ sung vốn lưu động, mở LC và phát hành bảo lãnh thanh toán phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, lãi suất quy định cụ thể theo từng khế ước nhận nợ. Khoản vay không có tài sản đảm bảo.

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Vay bên liên quan	Vay ngắn hạn cá nhân	Vay ngắn hạn các ngân hàng	Cộng
Số đầu năm				
Tăng do hợp nhất kinh doanh			846.858.269.521	846.858.269.521
Số tiền vay phát sinh trong năm	148.300.000.000	25.000.000.000	2.946.817.794.356	3.120.117.794.356
Tăng do CLTG			20.733.146.431	20.733.146.431
Tăng do lãi vay nhập gốc	4.955.823.195			4.955.823.195
Trả nợ vay bằng tiền	(3.000.000.000)	(25.000.000.000)	(2.747.425.269.924)	(2.775.425.269.924)
Trả nợ vay thông qua bù trừ chiết khấu LC			(66.231.578.850)	(66.231.578.850)
Trả nợ vay thông qua bù trừ vốn góp	(14.205.520.000)			(14.205.520.000)
Giảm do CLTG			(3.720.439.294)	(3.720.439.294)
Số cuối năm	136.050.303.195		997.031.922.240	1.133.082.225.435

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

	Quỹ khen thưởng	Quỹ phúc lợi	Quỹ phúc lợi đã hình thành tài sản cố định	Cộng
Số đầu năm	8.210.397.193	15.665.725.119		23.876.122.312
Tăng do hợp nhất kinh doanh	19.134.992.557	8.410.783.511	52.747.151.148	80.292.927.216
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	8.855.265.566	16.142.002.301		24.997.267.867
Tăng khác		5.170.000		5.170.000
Chi quỹ trong năm	(5.384.036.015)	(42.288.010.830)		(47.672.046.845)
Điều chuyển quỹ	(20.000.000.000)	20.000.000.000		
Hao mòn TSCĐ hình thành từ quỹ phúc lợi			(3.213.327.227)	(3.213.327.227)
Số cuối năm	23.876.122.312	5.087.119.588	(19.381.495.650)	78.286.113.323

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

19. Vốn chủ sở hữu

19a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số dư đầu năm nay	500.088.750.000	1.072.000.000	-	(8.730.000)	105.260.859.718	59.781.325.462	-
Trích lập các quỹ tại công ty mẹ từ lợi nhuận năm 2017	-	-	-	-	8.478.532.646	(13.565.652.234)	-
Phát hành cổ phiếu hoán đổi ⁽ⁱ⁾	577.949.360.000	1.785.863.522.400	-	-	-	-	2.363.812.882.400
Chi phí phát hành cổ phiếu chuyển đổi	-	(268.150.000)	-	-	-	-	(268.150.000)
Tăng do hợp nhất kinh doanh DLC và DDC ⁽ⁱⁱ⁾	-	(1.113.960.026.039)	-	264.731.278.832	-	-	(849.228.747.207)
Tăng do hợp nhất kinh doanh PAC ⁽ⁱⁱ⁾	-	-	-	-	(2.454.216.432)	119.647.617.242	117.193.400.810
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	869.783.245.921	3.023.772.065	872.807.017.986
Số dư cuối năm nay	1.078.038.110.000	1.786.667.372.400	(1.113.960.026.039)	(8.730.000)	378.470.671.196	913.544.702.717	122.671.389.307

(i) Trong năm, Công ty đã phát hành 57.794.936 cổ phiếu cho cổ đông của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai để hoán đổi lấy 57.794.936 cổ phần tương đương 57,92% phần sở hữu tại Công ty này. Cụ thể:

Số cổ phiếu phát hành hoán đổi	57.794.936	CP
Giá cổ phiếu tại ngày hoán đổi (ngày 12 tháng 9 năm 2018)	40.900	VND/CP
Giá trị phát hành (1)	2.363.812.882.400	VND
Giá trị theo mệnh giá (10.000 VND/CP) (2)	577.949.360.000	VND
Thặng dư vốn cổ phần (1) - (2)	1.785.863.522.400	VND

(ii) Chi tiết số liệu xem Thuyết minh số I.5a.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**19b. Cổ phiếu**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	107.803.811	50.008.875
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	107.803.811	50.008.875
- Cổ phiếu phổ thông	107.803.811	50.008.875
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(873)	(873)
- Cổ phiếu phổ thông	(873)	(873)
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	107.802.938	50.008.002
- Cổ phiếu phổ thông	107.802.938	50.008.002
- Cổ phiếu ưu đãi		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

19c. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty mẹ đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018 như sau:

	VND
• Trích quỹ đầu tư phát triển :	8.478.532.646
• Trích quỹ khen thưởng phúc lợi :	5.087.119.588

Trong năm Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 3 năm 2018 như sau:

	VND
• Trích quỹ đầu tư phát triển :	45.695.977.866
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi :	17.710.531.132

20. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán hợp nhất**20a. Ngoại tệ các loại**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dollar Mỹ (USD)	540.787,07	126.486,50
Euro (EUR)	309,51	

20b. Nợ khó đòi đã xử lý

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>	<u>Nguyên nhân xóa sổ</u>
Doanh nghiệp tư nhân Hưng Thái	280.294.078	280.294.078	Phá sản
DNTN Tân Nguyễn Huy Hoàng (Võ Kim Thu Hồng)	132.163.584	132.163.584	Phá sản
Bùi Ngọc Nhung	100.045.073	100.045.073	Bỏ trốn
Lê Viết Dũng	43.760.507	43.760.507	Bỏ trốn
Các đối tượng khác	144.280.707	144.280.707	Bỏ trốn
Cộng	700.543.950	700.543.950	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	81.250.545.722	130.862.923.054
Doanh thu bán thành phẩm	6.001.706.392.537	416.736.091.651
Doanh thu cung cấp dịch vụ	8.551.778.897	78.535.089.151
Cộng	<u>6.091.508.717.156</u>	<u>626.134.103.856</u>

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Tập đoàn chỉ phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Công ty TNHH Văn Minh (bên liên quan khác) là 103.587.959.159 VND (năm trước là 33.787.205.365 VND).

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

Là khoản hàng bán bị trả lại.

3. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	32.919.587.868	88.116.910.397
Giá vốn của thành phẩm đã bán	4.683.918.589.749	355.082.711.688
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	10.969.580.463	66.241.651.476
Cộng	<u>4.727.807.758.080</u>	<u>509.441.273.561</u>

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	38.786.767	6.813.150
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	16.631.296.055	1.880.981.728
Lãi tiền cho vay	348.423.751	4.041.430.406
Cổ tức, lợi nhuận được chia		83.981.054.000
Chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá gốc khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Phốt Pho Apatit Lào Cai	5.514.698.943	
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	318.248.757	3.387.906
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	24.600.358.910	368.163.626
Cộng	<u>47.451.813.183</u>	<u>90.281.830.816</u>

5. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	25.578.448.873	
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	29.561.921.409	423.975.461
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	989.639.924	126.949.791
Cộng	<u>56.130.010.206</u>	<u>550.925.252</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết

Là lỗ trong công ty liên kết trong giai đoạn Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam còn là Công ty liên kết của Tập đoàn (từ tháng 1 đến tháng 9 năm 2018).

7. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	24.794.417.875	13.455.954.885
Chi phí vật liệu, bao bì	1.116.016.370	110.238.655
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	490.019.299	365.125.894
Chi phí khấu hao tài sản cố định	999.509.539	588.008.472
Chi phí dịch vụ mua ngoài	274.687.912.156	17.737.783.727
<i>Trong đó: Chi phí vận chuyển</i>	<i>244.335.558.202</i>	<i>13.250.859.882</i>
Các chi phí khác	39.769.232.145	18.708.125.767
Cộng	<u>341.857.107.384</u>	<u>50.965.237.400</u>

8. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	46.145.515.842	7.924.375.557
Chi phí vật liệu quản lý	402.302.261	249.237.729
Chi phí đồ dùng văn phòng	4.370.909	29.526.727
Chi phí khấu hao tài sản cố định	8.171.586.078	1.469.087.636
Thuế, phí và lệ phí	3.466.107.192	3.431.469.932
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.535.886.539	474.950.625
Các chi phí khác	17.665.462.676	1.135.606.186
Cộng	<u>81.391.231.497</u>	<u>14.714.254.392</u>

9. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	8.295.833	199.128.788
Thu nhập từ bán điện, nước chung cư	598.295.113	
Tiền phạt vi phạm hợp đồng	1.179.442.220	
Thu nhập khác	949.763.181	36.000.000
Cộng	<u>2.735.796.347</u>	<u>235.128.788</u>

10. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí tiền điện, nước chung cư	747.905.048	
Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư	16.865.007.474	
Khấu hao các tài sản cố định chưa dùng, phân bổ công cụ dụng cụ của nhà máy STPP	4.651.605.442	
Phạt vi phạm hành chính	10.000.000	
Thuế bị phạt, bị truy thu	1.510.585.413	296.029.000
Chi phí khác	620.936.514	1.083.524
Cộng	<u>24.406.039.891</u>	<u>297.112.524</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**11. Lãi trên cổ phiếu****11a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của cổ đông công ty mẹ	869.783.245.921	128.396.517.600
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	<u>(34.461.147.937)</u>	<u>(5.087.119.588)</u>
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	835.322.097.984	123.309.398.012
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	<u>67.426.527</u>	<u>50.008.002</u>
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	<u>12.389</u>	<u>2.466</u>

(*) Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm nay tạm tính theo tỷ lệ trích của năm trước (4% trên lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ).

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	50.008.875	50.008.002
Ảnh hưởng của 57.794.936 cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 12 tháng 09 năm 2018	<u>17.417.652</u>	
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<u>67.426.527</u>	<u>50.008.002</u>

11b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc kỳ kế toán đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.

12. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	7.840.079.182.024	212.235.102.104
Chi phí nhân công	321.341.381.452	51.637.384.036
Chi phí khấu hao tài sản cố định	209.568.817.878	10.800.349.139
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.303.464.139.338	21.254.854.047
Chi phí khác	<u>217.363.066.654</u>	<u>42.415.590.058</u>
Cộng	<u>9.891.816.587.347</u>	<u>338.343.279.384</u>

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**Các giao dịch không bằng tiền**

Trong năm Tập đoàn phát sinh các giao dịch không bằng tiền như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi cho vay nhập gốc		4.041.430.406
Mua Công ty con thông qua phát hành cổ phiếu hoán đổi	<u>2.363.812.882.400</u>	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và chỉ phát sinh các giao dịch sau với Ông Đào Hữu Duy Anh - thành viên Hội đồng quản trị:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số tiền vay phát sinh trong năm	148.300.000.000	
Lãi vay nhập gốc	4.955.823.195	
Số tiền vay đã trả trong năm	(17.205.520.000)	

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại các thuyết minh số V.16.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương	7.554.065.248	1.565.475.375
Tiền thưởng		175.000.000
Cộng	<u>7.554.065.248</u>	<u>1.740.475.375</u>

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đồng sáng lập
Công ty TNHH Văn Minh	Bên liên quan của Chủ tịch HĐQT

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty con và công ty liên doanh, liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Tập đoàn chỉ phát sinh giao dịch về mua hàng hóa dịch vụ với Công ty TNHH Văn Minh với số tiền là 103.003.708.403 VND (năm trước là 80.555.246.609 VND).

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thị trường. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thị trường.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3 và V.11.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Tập đoàn được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Tập đoàn có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực 1: Sản xuất Bột giặt và Hóa chất
- Lĩnh vực 2: Hoạt động buôn bán thương mại hóa chất
- Lĩnh vực 3: Cung cấp dịch vụ vận chuyển, cho thuê kho

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực dịch vụ	Cộng
Năm nay				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	6.000.337.887.400	81.250.545.722	8.551.778.897	6.090.140.212.019
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận				-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.000.337.887.400	81.250.545.722	8.551.778.897	6.090.140.212.019
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	1.316.419.297.651	48.330.957.854	(2.417.801.566)	1.362.332.453.939
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(423.248.338.881)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				939.084.115.058
Doanh thu hoạt động tài chính				47.451.813.183
Chi phí tài chính				(56.130.010.206)
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết				(2.126.546.311)
Thu nhập khác				2.735.796.347
Chi phí khác				(24.406.039.891)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(33.802.110.194)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				872.807.017.986

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực dịch vụ	Cộng
<i>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</i>	<u>282.996.025.083</u>	<u>261.153.279</u>	<u>27.489.819</u>	<u>283.284.668.181</u>
<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>	<u>235.789.053.008</u>	<u>558.108.915</u>	<u>55.124.756</u>	<u>236.402.286.679</u>
<i>Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)</i>				-
Năm trước				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	415.649.479.185	130.862.923.054	79.078.395.384	625.590.797.623
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận				
<i>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<u>415.649.479.185</u>	<u>130.862.923.054</u>	<u>79.078.395.384</u>	<u>625.590.797.623</u>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	60.566.767.497	42.746.012.657	12.836.743.908	116.149.524.062
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(65.679.491.792)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				50.470.032.270
Doanh thu hoạt động tài chính				90.281.830.816
Chi phí tài chính				(550.925.252)
Thu nhập khác				235.128.788
Chi phí khác				(297.112.524)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(11.742.436.498)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				
<i>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</i>				<u>128.396.517.600</u>
<i>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</i>	<u>7.583.147.417</u>	<u>258.268.051</u>	<u>154.936.139</u>	<u>7.996.351.607</u>
<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>	<u>7.030.279.238</u>	<u>3.444.897.048</u>	<u>1.034.511.957</u>	<u>11.509.688.242</u>
<i>Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)</i>				

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

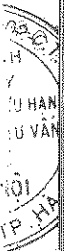
Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	<u>Lĩnh vực sản xuất</u>	<u>Lĩnh vực thương mại</u>	<u>Lĩnh vực dịch vụ</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	<u>205.678.044.273</u>	<u>16.811.641.440</u>	<u>70.455.236</u>	<u>222.560.140.949</u>
Tài sản phân bổ cho bộ phận				
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				<u>4.507.436.252.992</u>
Tổng tài sản				<u>4.729.996.393.941</u>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	<u>12.087.641.748</u>		<u>18.817.688.100</u>	<u>30.905.329.848</u>
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận				
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				<u>1.533.667.574.512</u>
Tổng nợ phải trả				<u>1.564.572.904.360</u>
Số đầu năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	<u>64.693.310.972</u>			<u>64.693.310.972</u>
Tài sản phân bổ cho bộ phận				
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				<u>821.737.666.757</u>
Tổng tài sản				<u>886.430.977.729</u>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận			<u>3.607.816.811</u>	<u>3.607.816.811</u>
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	<u>23.589.485.581</u>	<u>22.506.058.143</u>		<u>46.095.543.724</u>
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				<u>170.533.412.014</u>
Tổng nợ phải trả				<u>220.236.772.549</u>

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Khu vực trong nước	<u>1.231.038.491.974</u>	<u>402.831.352.995</u>
Khu vực nước ngoài	<u>4.859.101.720.045</u>	<u>222.759.444.628</u>
Cộng	<u>6.090.140.212.019</u>	<u>625.590.797.623</u>



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2019/NQ- ĐHĐCĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019 thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2018 bằng tiền là 10%/cổ phần, 01 cổ phần nhận được 1.000 VND, thời gian thực hiện dự kiến trong tháng 1 năm 2019 và tạm ứng cổ tức 2018 bằng cổ phiếu: Tỷ lệ thực hiện 100:15 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 15 cổ phiếu mới), thời gian thực hiện dự kiến trong quý 1 và quý 2 năm 2019.

Ngoài sự kiện nêu trên, không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

Lập, ngày 11 tháng 3 năm 2019

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai



Đào Hữu Huyền

